TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C

Số: 44/2024/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

C, ngày 26 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 648/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* **Ngân hàng A**.

Trụ sở: số 108 B, phường D, quận K, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh H- Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Văn T- Cán bộ quản lý nợ

(Theo văn bản ủy quyền số 417/UQ-HĐQT-PCTT3 ngày 11/4/2023)

** Bị đơn*:

1. Ông **Võ Văn C1**, sinh năm 1962

2. Bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: ấp B1, xã H1, huyện C, tỉnh Tiền Giang

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông **Võ Thanh S**, sinh năm 1952

2. Chị **Võ Nguyễn P**, sinh năm 1999

Cùng địa chỉ: ấp B1, xã H1, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Võ Văn C1 và bà Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A số tiền 1.499.485.741 đồng tiền gốc và lãi suất tạm tính đến ngày 15/03/2024 là 261.921.800 đồng. Tổng cộng là 1.761.407.541 đồng. Thời gian trả đến ngày 15/04/2024 trả xong số tiền 1.761.407.541 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 15/03/2024 ông C1 và bà T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho vay có hạn mức đã ký số 6.004/2022- HĐCVHM/ NHCT762 ngày 09/6/2022 giữa Ngân hàng A với ông C1, bà T1 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Trong trường hợp trong hợp đồng cho vay đã ký kết các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng kỳ của Ngân hàng cho vay tiền thì lãi suất mà khách hàng vay tiền phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

- Trường hợp ông Võ Văn C1 và bà Nguyễn Thị T1 không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì tài sản thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp số 956A/2018/HĐBĐ/NHCT762 ngày 02/10/2018 giữa Ngân hàng A với ông Võ Văn C1, bà Nguyễn Thị T1; Hợp đồng thế chấp số 956B/2018/HĐBĐ/NHCT762 ngày 02/10/2018 giữa Ngân hàng A với hộ ông C1 gồm: Ông Võ Văn C1, bà Nguyễn Thị T1, ông Võ Thanh S, chị Võ Nguyễn P; Hợp đồng thế chấp số 956C/2018/HĐBĐ/NHCT762 ngày 02/10/2018 giữa Ngân hàng A với ông Võ Thanh S, ông Võ Văn C1, bà Nguyễn Thị T1 sẽ được xử lý để thu hồi nợ theo qui định pháp luật.

- Về án phí:

+ Hoàn lại cho Ngân hàng A số tiền 30.783.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0014536 ngày 10/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

+ Ông Võ Văn C1, bà Nguyễn Thị T1 tự nguyện chịu 24.315.834 đồng án phí dân sự sơ thẩm(đã làm tròn và xét giảm 50% án phí phải chịu cho bị đơn).

3. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

4. **Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

TRẦN TÚ ANH